

Số: 239/2020/QĐST-HNGĐ

Thái Bình, ngày 26 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 139/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu:

- Chị Trần Thị Thu U, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn N, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Thế C, sinh năm 1997.

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa Trần Thị Thu U và anh Nguyễn Thế C được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, thành phố B ngày 25/01/2019. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tình tình vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5 năm 2019 cho đến nay. Nay chị U và anh C đều xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ nên chị U và anh C đều thuận tình ly hôn. Việc ly hôn chị U và anh C đã suy nghĩ kỹ, không bị ai ép buộc. Yêu cầu thuận tình ly hôn của chị U và anh C là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Chị Trần Thị Thu U và anh Nguyễn Thế C có 01 con chung là con Nguyễn Ngọc Kh, sinh ngày 16/4/2019. Ly hôn chị U và anh C thỏa thuận: Chị U là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh C tự nguyện cấp dưỡng

nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

[3] Về chia tài sản: Chị Trần Thị Thu U và anh Nguyễn Thế C không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Chị Trần Thị Thu U và anh Nguyễn Thế C chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu U và anh Nguyễn Thế C.

1.2. Về nuôi con chung: Chị Trần Thị Thu U và anh Nguyễn Thế C thỏa thuận: Chị U là người trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Ngọc Kh, sinh ngày 16/4/2019, anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Anh Nguyễn Thế C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Chị Trần Thị Thu U và anh Nguyễn Thế C mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền chị U và anh C đã nộp tạm ứng lệ phí tại 02 biên lai số 0009966 và số 0009967 đều đề ngày 18/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Bình;
- UBND xã V, thành phố B (GCNKH số 10 ngày 25/01/2019);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Chu Thị Tuyết**